

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 285/2022/HS-ST
Ngày: 27-10 -2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thọ

Ông Bùi Ngọc Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 272/2022/TLST - HS, ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình P** - Sinh ngày 29 tháng 11 năm 1995; Tại: tỉnh Đắk Lắk

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Chỗ ở: số nhà M, đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo có vợ là H W Mlô và 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27 tháng 6 năm 2022 – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà H Đ Niê – Sinh năm 1956

Cư trú tại: số M đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/6/2022, P gọi điện thoại cho một người nam giới tên C (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng cỏ mỹ nhằm bán lại kiếm lời thì C đồng ý bán, rồi hẹn gặp nhau tại khu vực đường H và A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk lấy ma túy. Sau khi mua xong, P mang về nhà tại địa chỉ số M đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cất giấu để bán cho các con nghiện. Đến khoảng 15 giờ ngày 27/6/2022, thì Nguyễn Đăng K đến gặp P mua số tiền 50.000 đồng ma túy thì P đồng ý, rồi lấy một ít ma túy ra để bán, khi cả hai đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Đăng K đang mặc 01 gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô màu xanh, được niêm phong theo quy định.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình P tại địa chỉ: số M đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thu giữ: 01 gói nylon màu vàng, bên trong chứa thảo mộc khô, nơi phát hiện: trong tủ trong phòng ngủ của ngôi nhà.

Tại bản kết luận giám định số 919/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phân viện khoa học hình sự thành phố Đà Nẵng, kết luận:

Mẫu thảo mộc khô màu xanh (đã cắt nhỏ) bên trong gói ni lông, niêm phong trong phong bì thư gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy; khối lượng mẫu là 0,93 gam;

Mẫu thảo mộc khô màu xanh (đã cắt nhỏ) bên trong gói ni lông màu vàng, niêm phong trong phong bì hồ sơ màu xanh gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy; khối lượng mẫu là 52,01 gam.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung trên và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số: 284/CT-VKS-HS ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình P và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình P theo bản cáo trạng số 284/CT-VKS-HS ngày 03/10/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Các biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 41,64 gam phần còn lại của thảo mộc khô màu xanh sau giám định trong gói niêm phong số 919/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phân viện khoa học hình sự thành phố Đà Nẵng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính, 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy

A21s; màu xanh, gắn sim số 0373.738.435 là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà H Đ Niê: Bị cáo Nguyễn Đình P là con rể của bà H Đ. Bị cáo và con gái bà đều sinh sống và ở cùng với gia đình bà H Đ. Việc bị cáo giấu cò khô trong nhà bà, bà hoàn toàn không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét quá trình điều tra, truy tố. Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, tiến hành truy tìm, thu thập vật chứng cũng như lấy lời khai của bị cáo và các đương sự khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Đình P tại phiên tòa: Bị cáo khẳng định cò bị cáo mua của tên C và bán cho tên K là cò Mỹ là chất ma túy, lời khai này là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/6/2022, Nguyễn Đình P có hành vi bán 0,93 gam cò Mỹ cho Nguyễn Đăng K thu lợi bất chính số tiền 50.000 đồng thì bị Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang là phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. *“ Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nguy hiểm và gây tác hại xấu nhiều mặt cho xã hội và ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố B. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy thuộc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự thủ tục nghiêm ngặt, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Đồng thời bị cáo cũng biết được rằng chất ma túy là loại chất gây nghiện nặng làm hủy hoại đến sức khỏe của con người và cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội. Nhưng chỉ vì tham lam tư lợi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Cho nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình xã hội hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ và có bố là thương binh nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Đăng K có hành vi cất giấu 0,93 gam thảo mộc khô màu xanh mà K nhận thức là ma túy. Tuy nhiên, tại bản kết luận giám định số 919/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phân viện khoa học hình sự thành phố Đà Nẵng, kết luận: Mẫu thảo mộc khô màu xanh (đã cắt nhỏ) bên trong túi ni lông, niêm phong trong phong bì thư gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy; khối lượng mẫu là 0,93 gam.

Quá trình điều tra xác định: Khoa chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm liên quan đến ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý đối với Nguyễn Đăng K là phù hợp.

Đối với người nam giới tên C (không rõ nhân thân lai lịch) có hành vi bán chất thảo mộc khô màu xanh cho bị cáo Nguyễn Đình P. Quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch; đồng thời Cơ quan cảnh sát điều tra đã có Công văn gửi tổng Công ty viên thông đề xác minh chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tách hành vi bán chất thảo mộc khô ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

Đối với bà H Đ Niê (mẹ vợ của bị can Nguyễn Đình P) là chủ sở hữu căn nhà nơi bị cáo cất giấu ma túy, việc bị cáo cất giấu và mua bán chất ma túy loại cỏ Mỹ, thì bà H Đ Niê không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không đề cập xử lý bà H Đ Niê là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Đối với 41,64 gam phần còn lại của thảo mộc khô màu xanh còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 919/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phân viện khoa học hình sự thành phố Đà Nẵng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A21s; màu xanh, gắn sim số 0373.738.435 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 50.000 đồng do bị cáo bán cỏ mỹ mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình P phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình P 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyệt tịch thu tiêu hủy 41,64 gam thảo mộc khô màu xanh còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 919/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của của Phân viện khoa học hình sự thành phố Đà Nẵng.

Tịch thu sung ngân sách nhà số tiền 50.000 đồng và 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A21s; màu xanh, gắn sim số 0373.738.435

(Vật chứng có đặc điểm, số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 10 năm 2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn ma thuột).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Đình P phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh, VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh, Công an TP.BMT;
- CCTHADSTP.BMT;
- THA phạt tù(để thi hành) ;
- Nhà tạm giữ Công n TP.BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA